TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 235/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 22 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 289/2026/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh **Phạm Hồ Thanh T**, sinh năm 2000.

Địa chỉ cư trú: khu phố T, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Chị **Trần Thị Ngọc H**, sinh năm 2000.

Địa chỉ cư trú: ấp N, xã N1, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Hồ Thanh T và chị Trần Thị Ngọc H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Phạm Hồ Thanh T và chị Trần Thị Ngọc H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Phạm Hồ Thanh T có nghĩa vụ nộp 75.000đ *(Bảy mươi lăm ngàn đồng)* án phí ly hôn. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(Ba trăm ngàn*

đồng) anh Phạm Hồ Thanh T, sinh năm 2000 (Lưu Thị Thuỷ T nộp thay); Địa chỉ: khu phố B, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh đã nộp theo biên lai thu số 0006712 ngày 10/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Còn lại 225.000đ *(Hai trăm hai mươi lăm ngàn đồng)* hoàn trả lại cho anh Phạm Hồ Thanh T.

Chị Trần Thị Ngọc H có nghĩa vụ nộp 75.000đ *(Bảy mươi lăm ngàn đồng)* án phí ly hôn.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Vĩnh Long;
- UBND phường Linh Xuân, TP. Hồ Chí Minh (Giấy chứng nhận kết hôn số 98 ngày 24/12/2021);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy An